

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẠ HÒA  
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HNGĐ-ST

Ngày 15 - 8 - 2024

V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Linh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tiêm

Ông Vũ Thành Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Phí Lê Duyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa tham gia phiên tòa: Bà Đinh Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 58/2024/TLST-HNGĐ ngày 11/3/2024 về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 10/7/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2024/QĐST-HNGĐ ngày 29/7/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đào Thị H - sinh năm 1992

Trú tại: Khu F, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Công H1 – sinh năm 1989

Trú tại: Khu F, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

(Chị H có mặt, anh H1 vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn là chị Đào Thị H trình bày:

Chị tự nguyện kết hôn với anh Nguyễn Công H1 vào ngày 25/3/2010, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng hòa thuận hạnh phúc nhưng đến năm 2023 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, mỗi người một suy nghĩ nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân, không quan tâm gì đến nhau. Nay xác định không còn tình cảm nên chị xin ly hôn với anh Nguyễn Công H1.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Công Q, sinh ngày 22/3/2010 và cháu Nguyễn Công D, sinh ngày 27/3/2013. Hiện nay cả hai cháu đang ở với anh H1. Chị đồng ý để anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu, chị sẽ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết, bị đơn là anh Nguyễn Công H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt. Trong biên bản lấy lời khai tại nhà, anh H1 xác định vợ chồng không mâu thuẫn. Nếu phải ly hôn, anh xin trực tiếp nuôi cả 2 con và yêu cầu chị cấp dưỡng nuôi con. Anh xác định nhận được các thông báo làm việc của Tòa án nhưng không đến làm việc.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, xác định:*

+ Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo hướng:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị H được ly hôn anh H1.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Công Q, sinh ngày 22/3/2010 và cháu Nguyễn Công D, sinh ngày 27/3/2013 cho anh H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh H1 theo quy định của pháp luật (1/2 mức lương tối thiểu).

- Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn là Đào Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn là anh Nguyễn Công H1 cư trú tại khu F, xã H, huyện H nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, anh H1 tiếp tục vắng mặt, không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Do vậy, Tòa án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh H1.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị H kết hôn với anh Nguyễn Công H1 năm 2010 là hôn nhân hợp pháp bởi lẽ anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, tỉnh Phú Thọ. Hai bên chung sống hòa thuận một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, không còn quan tâm, yêu thương nhau do vợ chồng không tìm được

tiếng nói chung. Hai bên đã sống ly thân từ tháng, không có trách nhiệm với nhau.

Bản thân anh H1 xác định vợ chồng không mâu thuẫn nhưng không đến Tòa án làm việc, điều đó chứng tỏ anh không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xác minh tại chính quyền địa phương cho thấy tình trạng hôn nhân của anh chị hiện đã rạn nứt, mỗi người một nơi, không còn đời sống chung.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh H1 đã mâu thuẫn trầm trọng, kéo dài, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị H xin ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình, cần chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh H1 có 02 con chung là Nguyễn Công Q, sinh ngày 22/3/2010 và cháu Nguyễn Công D, sinh ngày 27/3/2013. Hiện nay cả hai cháu đều đang ở với anh H1. Từ khi vợ chồng ly thân, anh H1 là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu, vẫn đảm bảo cho các cháu được sinh hoạt, ăn học ổn định. Nguyên vọng của các cháu đều muốn ở cùng anh H1 và anh H1 cũng đề nghị được trực tiếp nuôi hai cháu. Do vậy, cần giao cho anh H1 tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng các cháu là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Theo quy định tại khoản 1 Điều 107, Điều 110 Luật HNGĐ năm 2014 thì nghĩa vụ cấp dưỡng được thực hiện giữa cha mẹ và con; Nghĩa vụ cấp dưỡng không thể thay thế bằng nghĩa vụ khác và không thể chuyển giao cho người khác. Cha mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên trong trường hợp không sống chung với con. Việc anh H1 yêu cầu chị H cấp dưỡng là phù hợp quy định của pháp luật, cần buộc chị H phải cấp dưỡng nuôi cháu con cùng anh H1. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hướng dẫn tại khoản 2, phần III của Công văn số 24/1999/KHXX ngày 17/3/1999 của Tòa án nhân dân tối cao ‘Mức đóng góp phí tổn nuôi dưỡng, giáo dục con tối thiểu không dưới ½ mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định tại thời điểm xét xử sơ thẩm đối với một người con’ để làm căn cứ giải quyết.

Mức lương tối thiểu hiện nay Nhà nước quy định là 2.340.000đ/1 tháng. Nuôi con là nghĩa vụ chung của vợ, chồng, do vậy cần buộc chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H1 mức  $2.340.000đ : 2 = 1.170.000đ/1$  tháng, cho từng cháu là phù hợp.

[2.3] Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí: Chị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đào Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Công H1.

2- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Công H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng Nguyễn Công Q, sinh ngày 22/3/2010 và cháu Nguyễn Công D, sinh ngày 27/3/2013. Chị Đào Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng anh H1 mức 1.170.000đ (Một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) mỗi tháng cho từng cháu cho đến khi từng cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh chị đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3- Về tài sản chung, vay nợ chung: Không giải quyết

4 - Về án phí: Chị Đào Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền chị H phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số 0002927 ngày 11/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa. Chị H còn phải nộp tiếp số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh H1 vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày bản án được giao hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKS huyện, tỉnh;
- Chi cục Thi hành án DS;
- UBND xã Hương Xạ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mai Linh**